TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHATRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** **————————————**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày 07 tháng 01 năm 2022
V/v trAA chấp: "Ly hôn"

NHÂN DAA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Lý**
Ông Nguyễn Văn Bạn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đào Minh Tuấn** – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa*: Bà **Lê Ánh Dương** - Kiểm sát V.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 81/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về trAA chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Lâm V** - Sinh năm: 1992

Địa chỉ: 115/1/10 PS, P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Bị đơn: Ông **Phạm Tuấn AA** - Sinh năm: 1991

Địa chỉ: 54 LM, phường PT, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản hòa giải, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lâm V trình bày: Tôi và ông Phạm Tuấn AA tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2018, tại Ủy ban nhân dân phường PT, thành phố Nha Trang. Quá trình chung sống, chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do ông Phạm Tuấn AA có người phụ nữ khác bên ngoài và hiện đang sống chung với người đó như vợ chồng. Nhiều lần chúng tôi cùng ngồi lại hòa giải nhưng không có kết quả. Nay nhận thấy không còn tình cảm và không thể tiếp tục sống chung được nữa nên tôi yêu cầu ly hôn với ông Tuấn AA.

Về con chung: Chúng tôi không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chúng tôi không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tòa án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Phạm Tuấn AA nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt, nên Tòa án không thể lấy lời khai cũng như không tiến hành hòa giải được.*

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lâm V và bị đơn ông Phạm Tuấn AA đều vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, bà Huỳnh Thị Lâm V được ly hôn ông Phạm Tuấn AA. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết. Án phí: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét ý kiến trình bày của đương sự và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lâm V vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Phạm Tuấn AA đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự có tên nêu trên.

[2] *Về quan hệ hôn nhân và gia đình*:

Bà Huỳnh Thị Lâm V và và ông Phạm Tuấn AA tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2018, tại Ủy ban nhân dân phường PT, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27, ngày đăng ký: 15/5/2018. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa bà Lâm V và ông Tuấn AA không hạnh phúc do ông Tuấn AA không chung thủy. Bà Lâm V đã nhiều lần tha thứ, khuyên can nhưng đến nay ông Tuấn AA vẫn không thay đổi. Hơn nữa, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn đến Tòa để lấy lời khai nhưng bị đơn cố tình trốn tránh, không thể hiện ý chí muốn níu kéo, đoàn tụ với nguyên đơn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy mục đích hôn nhân của bà Lâm V và ông Tuấn AA không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lâm V là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về con chung*:

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lâm V khai chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*:

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lâm V khai không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các bên đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

[5] *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Huỳnh Thị Lâm V phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* mà bà đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0000352 ngày 21/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lâm V đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 56 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Huỳnh Thị Lâm V được ly hôn ông Phạm Tuấn AA.

2. *Về con chung*: Hội đồng xét xử không xem xét.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các bên đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

4. *Về án phí*: Bà Huỳnh Thị Lâm V phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* mà bà đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0000352 ngày 21/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Huỳnh Thị Lâm V đã nộp đủ án phí.

5. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Yến Anh

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- UBND phường PT, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (GCNKH số 27, ngày: 15/5/2018);
- Lưu: Án văn + hồ sơ.